TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - hạnh phúc

Bản án số: **111** /2021/HSST
Ngày 14/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Đặng Ngọc Kinh Luân**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Thanh Trà**
2. Ông **Huỳnh Tiễn**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Phương Trang** - Cán bộ Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên toà: Ông **Lê Viết Sĩ** - Kiểm sát viên.

Ngày 14/12/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tòa án nhân dân quận Hải Châu mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 101/2021/HSST ngày 17/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thanh L (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 21/12/1993 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, phường H,C , quận H, thành phố Đà Nẵng; chổ ở : K408/H84/54 H. D, phường B. T, quận H thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: không. Con ông: Đặng Văn P (c) và bà Tống T.

Tiền án: Chưa.

Tiền sự: Ngày 19.02.2019, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 14.02.2015, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

- Ngày 14.4.2016, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/4/2021, có mặt tại phiên tòa

2. Trần Quang T (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 22/9/1995 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: K325/H18/14 H.V, phường V.T, quận T. K, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không. Con ông Trần Thừa L và bà Đặng Thị T

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Ngày 26.7.2019, bị Phòng CSĐTTP về ma túy, Công an thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 22.7.2019, bị Công an quận Thanh Khê xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không giao nộp vũ khí theo quy định.

- Ngày 07.8.2019, bị UBND phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê áp dụng biện pháp giao dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam ngày 26/11/2020,có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Huỳnh Mỹ N, sinh năm 1999. Địa chỉ: K 338/H18/15 Phan Châu Trinh, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng (Hiện đang cai nghiện tại Cơ sở xã hội Bầu Bàng, thành phố Đà Nẵng), vắng mặt.

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1996. Địa chỉ: K408/H40/20 Hoàng Diệu, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Ông Lương Văn T, sinh năm 1999. Địa chỉ: Phòng 703, nhà D Chung cư A2 Nam cầu Cẩm Lệ, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

- Bà Trương Ngọc T. Địa chỉ: Phòng 507 – 1B Chung cư Phong Bắc, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 26.11.2020, tại trước nhà số 145 Lê Đình Lý, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu phát hiện Trần Quang T đang điều khiển xe mô tô hiệu Air Blade, BKS 59S1-730.41 có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra. Bắt quả tang Thạnh đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Thạnh:

- 01 gói ni lông, kích thước (3,5x3)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu A.

- 01 điện thoại di động, có chữ Iphone, màu trắng vàng, Imei: 355832083865748, gắn sim số: 0898.209.995.

- 01 xe mô tô hiệu Air Blade, màu đen, BKS: 59S1-730.41, số khung: RLHJP18088YG94303, số máy: JF18E-5298650.

- Số tiền 1.000.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 349/GĐ-MT ngày 03.12.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong mẫu niêm phong ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,198 gam. Hoàn trả sau giám định 0,112 gam ma túy và toàn bộ bao gói mẫu

Lúc 20 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Thanh L tại nhà số K408/H48/54 H. D, phường B.T, quận H, TP. Đà Nẵng, phát hiện thu giữ của Lộc:

- Trong túi bên ngoài của chiếc áo Jean dài tay, màu xanh rêu có:

+ 01 gói ni lông, kích thước (5x8)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, niêm phong ký hiệu A1;

+ 01 cân tiểu ly màu đen, không có nhãn hiệu; 01 gói ni lông, kích thước (6x6)cm, bên trong có 08 chiếc bao ni lông nhỏ, kích thước (3x3)cm, chưa sử dụng, niêm phong ký hiệu B.

- Trên trần la phông gác lửng có 01 gói ni lông, kích thước (6x10)cm, bên trong có 20 chiếc bao ni lông, kích thước (3x3)cm, chưa qua sử dụng, niêm phong ký hiệu C.

- 01 chai nhựa nhãn hiệu Pepsi, trên nắp có gắn ống hút nhựa và một đoạn ống thủy tinh, niêm phong ký hiệu D; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, Imei 1: 358544102374100, Imei 2: 358545102374107, sim số: 0935.542395; 01 điện thoại màu vàng, có chữ Iphone, số Imei: 354388063742143, không có sim; 800.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 09/GĐ-MT ngày 28.12.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong gói ni lông niêm phong ký hiệu A1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là 2,779 gam. Hoàn trả sau giám định 2,519 gam ma túy và toàn bộ bao gói mẫu.

Theo Kết luận giám định số 01/GĐ-ĐV ngày 22.01.2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Dấu vết đường vân trên vỏ chai nhựa nhãn hiệu Pepsi (trên nắp có cắm ống hút và một đoạn ống thủy tinh) là dấu vân tay ngón "Cái phải" của Đặng Thanh L; dấu vân tay trên các vật khác thu giữ không đủ yếu tố giám định.

Quá trình điều tra Trần Quang T, Lương Văn T khai nhận: Do bị nghiện ma túy và cần mua để sử dụng nhưng không biết chỗ mua nên Thạnh đã nhờ Lương Văn T mua giúp 03 lần. Sau đó, Thạnh nhờ thì Toàn không mua giúp mà cho số điện thoại 0899.246.794 của Đặng Thanh L để Thạnh tự liên hệ mua. Khoảng 18 giờ 35 phút ngày 26.11.2020, Thạnh dùng số thuê bao 0898.209.995 gọi cho Lộc để mua 230.000

đồng ma túy đá. Sau đó, Thạnh đến nhà Lộc nhận gói ma túy, cầm trong tay trái đi ra kiệt 149 Lê Đình Lý thì bị bắt quả tang như trên.

Ngoài ra, ngày 20.11.2020 Thạnh gọi cho Lộc hỏi mua ma túy nhưng Lộc hết ma túy nên không bán và cho số điện thoại của một người tên Tùng để Thạnh liên hệ mua 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng.

Đối với Đặng Thanh L: Khi phát hiện Cơ quan Công an vào khám xét nhà, Lộc đã nhảy cửa sổ bỏ trốn, đến ngày 23.4.2021 thì đến Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do bị nghiện ma túy nên nhiều lần mua ma túy của nhiều người *(không biết rõ lai lịch)* về sử dụng và bán lại. Khoảng 18 giờ 35 phút ngày 26.11.2020, T đến nhà L mua 01 gói ma túy đá với giá 230.000 đồng. Ngoài ra, L có cho số điện thoại của một người khác để T liên lạc mua ma túy 01 lần vào ngày 20.11.2020. L không thừa nhận đã bán ma túy cho Lương Văn T. Số tiền thu lợi bất chính là 50.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 74/CT - VKSHC ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng Thanh L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Trần Quang T bị truy tố về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thanh L từ 8 năm 06 tháng đến 9 năm 6 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự đề nghị xử Trần Quang T từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* ".

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét xử lý phần tang vật của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người đã tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 26.11.2020, tại trước nhà số 145 Lê Đình Lý, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu bắt quả tang Trần Quang T đang tàng trữ trái phép 0,198 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng.

Đối với Đặng Thanh L: Ngày 26.11.2021, tại nhà số K408/H48/54 H.D, phường B.T, quận H, thành phố Đà Nẵng, L đã bán ma túy cho T 01 lần, ngày 20.11.2020, giới thiệu người khác để T mua 01 lần. Theo lời khai của Lương Văn T và Trần Quang T thì trước đó L đã bán ma túy cho Toàn 03 lần. Số tiền thu lợi bất chính là 50.000 đồng. Ngoài ra, L cất giấu 2,779 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán.

Xét tính chất của vụ án thì thấy: Trong thời gian gần đây tình hình mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các chất ma tuý đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách nhằm chặn đứng, đẩy lùi tệ nạn này và một trong những biện pháp nhằm đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma tuý là việc xử lý hình sự nghiêm khắc các hành vi phạm tội về ma tuý. Đặng Thanh

L, Trần Quang T đủ nhận thức để biết pháp luật hình sự đã nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ các chất ma túy dưới mọi hình thức.

Bản thân là người nghiện ma túy, đã có nhiều tiền sự bị xử phạt vì liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Đặng Thanh L đã mua ma túy nhằm mục đích bán để kiếm lời để phục vụ cho việc sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân. Tại phiên tòa bị cáo Đặng Thanh L khai nhận chỉ nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy khác trước đó nhưng không thừa nhận hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho Trần Quang T thông qua Lương Văn T như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố mà chỉ trực tiếp một lần bán cho Thạnh. Tuy nhiên, qua nhiều lời khai trong quá trình điều tra, tại phiên tòa và qua các biên bản đối chất giữa bị cáo Trần Quang T và người liên quan là Lương Văn T đối với bị cáo Đặng Thanh L đã thể hiện trùng khớp thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua ma túy của Trần Quang T nhờ Lương Văn T mua giúp từ Đặng Thanh L. Do vậy, việc truy tố xét xử đối với bị cáo Đặng Thanh L về tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp phạm tội 2 lần trở lên theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật. Bị cáo khai báo quanh co, không trung thực nên không được hưởng tình tiết khai báo thành khẩn được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và cần thiết phải xử phạt nghiêm tương ứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Trần Quang T bản thân cũng là người nghiện ma túy và có đủ nhận thức để biết pháp luật hình sự đã nghiêm cấm việc tàng trữ các chất gây nghiện dưới mọi hình thức nhưng vẫn cố tình vi phạm. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, đi ngược lại với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc phòng chống và đẩy lùi tệ nạn này, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội nên cần xử phạt nghiêm nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân các bị cáo thì thấy: sau khi phạm tội bị cáo Trần Quang T đã thành khẩn khai báo, bị cáo Đặng Thanh L sau khi bỏ trốn đã ra đầu thú nên được áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS và sẽ được HĐXX xem xét khi lượng hình.

Xét thấy các bị cáo hiện đang bị tạm giam, không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 đối với bị cáo là thỏa đáng.

[5] Trong vụ án này: Đối với việc Lương Văn T là người nhiều lần mua ma túy giúp cho Trần Quang T từ Đặng Thanh L. Mặc dù, Toàn chỉ cầm tiền của Thạnh vào mua và đưa lại toàn bộ ma túy cho Thạnh, không hưởng lợi gì từ việc này. Tuy nhiên hành vi này có dấu hiệu giúp sức cho Đặng Thanh L trong việc mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã trả hồ yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng điều tra bổ sung hành vi trên nhưng vẫn chưa được làm rõ. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau đối với hành vi giúp sức mua bán trái phép chất ma túy của Lương Văn T để nhằm tránh bỏ lọt tội phạm.

Đối với các đối tượng bán ma túy tên Tuấn, Tùng, đến nay chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau. Đối với việc Lương Văn T mua ma túy giúp cho Trần Quang T thì Toàn chỉ cầm tiền của Thạnh vào mua và đưa lại toàn bộ ma túy cho Thạnh, không hưởng lợi gì từ việc này, những lần này đều không thu giữ được ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu không xử lý là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đặng Thanh L, Lương Văn T và Trần Văn T, Công an quận Hải Châu đã xử phạt hành chính ;Lê Huỳnh Mỹ N, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng là có căn cứ.

[6] Về xử lý tang vật:

+ Đối với 0,112 gam ma túy và toàn bộ bao gói trong mẫu niêm phong ký hiệu A và2,519 gam ma túy và toàn bộ bao gói trong mẫu niêm phong ký hiệu A1. đây là loại ma túy mà pháp luật cấm sử dụng và bao gói mẫu không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

+ 01 cân tiểu ly màu đen, không có nhãn hiệu; 01 gói ni lông, kích thước (6x6)cm, bên trong có 08 chiếc bao ni lông nhỏ, kích thước (3x3)cm, chưa qua sử dụng; 01 gói ni lông, kích thước (6x10)cm, bên trong có 20 chiếc bao ni lông, kích

thước (3x3)cm, chưa qua sử dụng; 01 chai nhựa nhãn hiệu Pepsi, trên nắp có cắm ống hút và một đoạn ống thủy tinh; 01 chiếc áo Jean dài tay, màu xanh rêu xét không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số Imei1: 358544102374100, số Imei 2: 358545102374107, gắn sim số: 0935.542.395; 01 điện thoại màu vàng, có chữ Iphone, số Imei: 354388063742143; 01 điện thoại di động, có chữ Iphone, màu trắng - vàng, Imei: 355832083865748, gắn sim số: 0898.209.995; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng - vàng, Imei: 356136091844326, có sim số 0931.579.705 xét không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Đặng Thanh L và Lê Huỳnh Mỹ N.

-01 điện thoại di động, có chữ Iphone, màu trắng vàng, Imei: 3558320838 65748, gắn sim số: 0898.209.995 của Trần Quang T sử dụng để liên lạc mua bán trái phé chất ma túy nên tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô BKS: 59S1-730.41, T khai mua của một người khác nhưng không có giấy tờ chứng minh, hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiếp tục xác minh, xử lý sau.

- Đối với xe mô tô 43C1-431.95, thuộc sở hữu hợp pháp của chị Trương Ngọc T cho L mượn để sử dụng nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu trả lại cho chị T là có căn cứ.

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ số tiền 800.000 của Đặng Thanh L và trả lại cho Trần Quang T số tiền 1.000.000 đồng.

- Đối với mẫu A, B ma túy hoàn lại sau giám định đây là loại ma túy mà pháp luật cấm sử dụng và bao gói mẫu không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Thanh L** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; **Trần Quang T** phạm tội *" Tàng trữ trái phép chất ma túy "*

+ Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Đặng Thanh L 09** *(chín)* năm **06** (sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam, ngày 23/4/2021.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51

Xử phạt: **Trần Quang T 02** *(hai)* năm **06** (sáu) tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam, ngày 26/11/2020.

2. Kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý hành vi giúp sức mua bán trái phép chất ma túy của Lương Văn T.

3. Về xử lý tang vật: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 0,112 gam ma túy và toàn bộ bao gói trong mẫu niêm phong ký hiệu A và 2,519 gam ma túy và toàn bộ bao gói trong mẫu niêm phong ký hiệu A1; 01 cân tiểu ly màu đen, không có nhãn hiệu; 01 gói ni lông, kích thước (6x6)cm, bên trong có 08 chiếc bao ni lông nhỏ, kích thước (3x3)cm, chưa qua sử dụng; 01 gói ni lông, kích thước (6x10)cm, bên trong có 20 chiếc bao ni lông, kích thước (3x3)cm, chưa qua sử dụng; 01 chai nhựa nhãn hiệu Pepsi, trên nắp có cắm ống hút và một đoạn ống thủy tinh; 01 chiếc áo Jean dài tay, màu xanh rêu.

+ Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động, có chữ Iphone, màu trắng vàng, Imei: 3558320838 65748, gắn sim số: 0898.209.995 của Trần Quang T và số tiền 800.000 của Đặng Thanh L

+ Trả lại cho Lê Huỳnh Mỹ N 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số Imei1: 358544102374100, số Imei 2: 358545102374107, gắn sim số: 0935.542.395; Trả lại cho Đặng Thanh L 01 điện thoại màu vàng, có chữ Iphone, số Imei: 354388063742143; 01 điện thoại di động, có chữ Iphone, màu trắng - vàng, Imei: 355832083865748, gắn sim số: 0898.209.995; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu trắng - vàng, Imei: 356136091844326, có sim số 0931.579.705 và trả lại cho Trần Quang T số tiền 1.000.000 đồng

(Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục THA dân sự quận Hải Châu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu).

4. Án phí HSST mỗi bị cáo phải chịu là **200.000** đồng.

5. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay, ngày 16.3.2021.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- *VKSND Q. Hải Châu*
- *Công an Q. Hải Châu*
- *Chi cục THADS Q. Hải Châu*
- *Các bị cáo*
- *Những người TGTT*
- *Lưu hồ sơ*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐẶNG NGỌC KINH LUÂN